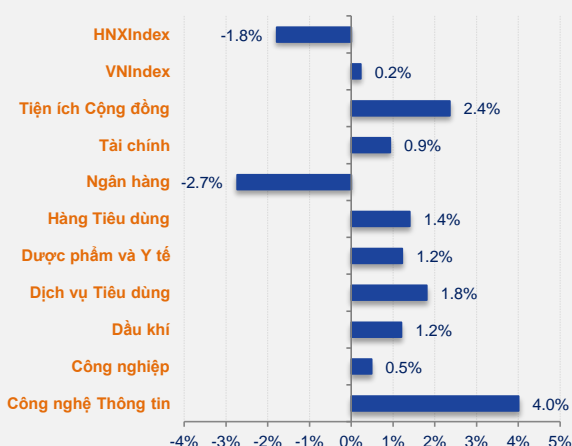


WEEKLY WRAP

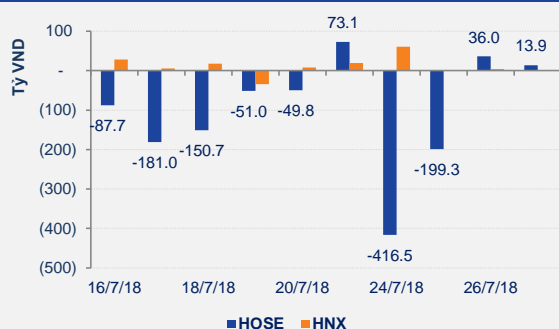
Tuần GD từ: 23/7/2018 - 27/7/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	935.52	↑ 0.2%	105.70	↓ -1.8%
KLGD (trCP)	1,009.75	↑ 10.8%	240.59	↑ 12.3%
GTGD (tỷ VND)	20,231.32	↓ -2.0%	2,909.56	↓ -3.7%
Tổng cung (trCP)	1,308.18	↓ -7.6%	359.24	↑ 18.9%
Tổng cầu (trCP)	1,323.03	↓ -9.6%	396.38	↑ 18.2%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	55.05	↓ -30.6%	8.42	↑ 14.4%
KL bán (trCP)	70.47	↓ -9.1%	3.82	↓ -39.1%
GT mua (tỷ VND)	2,489.29	↓ -32.9%	145.83	↑ 32.9%
GT bán (tỷ VND)	2,982.05	↓ -29.5%	60.56	↓ -28.4%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần hồi phục thứ hai liên tiếp với mức tăng nhẹ và thanh khoản vẫn duy trì trên mức trung bình 20 tuần. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 2,13 điểm (+0,2%) lên 935,52 điểm; HNX-Index giảm 1,92 điểm (-1,8%) xuống 105,7 điểm. Dòng tiền vẫn duy trì tốt trên thị trường giúp thanh khoản lên trên mức trung bình 20 tuần với trên 4.600 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE giảm 2% xuống 20.231 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 10,8% lên 1.010 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 3,7% xuống 2.910 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 12,3% lên 241 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường hồi phục nhẹ trong tuần qua thì các nhóm ngành trụ cột cũng có sự phân hóa khá rõ nét. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng giảm mạnh nhất trong tuần qua với 2,7% giá trị vốn hóa, các mã trong nhóm này đều điều chỉnh như VCB (-0,5%), CTG (-5,3%), BID (-2,4%), VPB (-10,5%), MBB (-1,3%), ACB (-3,3%), SHB (-1,2%)... là nguyên nhân chủ yếu thu hẹp mức tăng của VN-Index, cũng như khiến cho HNX-Index có tuần giảm điểm. Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng giảm điểm trong tuần qua như SSI (-4,3%), HCM (-4,4%), VCI (-4,9%), VND (-7,4%), SHS (-4,9%), MBS (-3,5%)... Chiều ngược lại, những trụ cột khác duy trì sắc xanh giúp VN-Index có tuần hồi phục thứ hai liên tiếp, có thể kể đến như VIC (+2,7%), NVL (+10,1%), HPG (+1,6%), BVH (+4,1%), MSN (+2,8%), GAS (+2,5%), FPT (+4,1%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Dòng tiền vẫn được duy trì trên thị trường, nhất là những lúc điều chỉnh trong phiên, điều này giúp cho VN-Index có tuần hồi phục thứ hai liên tiếp. Tâm lý nhà đầu tư trong giai đoạn này mặc dù đã có sự cải thiện nhưng vẫn còn khá hoài nghi về xu hướng tăng của thị trường trong bối cảnh vẫn còn nhiều yếu tố bên ngoài bất ngờ có thể tác động tiêu cực đến tình hình trong nước. Trong trung hạn, VN-Index vẫn đang trong giai đoạn tích lũy tạo nền lại sau khi đã giảm mạnh từ mức trên 1.200 điểm xuống dưới 900 điểm trước đó và trong giai đoạn này, việc thanh khoản chưa cao cũng như tâm lý nhà đầu tư dãn chán nản là việc hết sức bình thường. Còn về ngắn hạn, chúng tôi cho rằng xu hướng tăng sẽ tiếp tục chiếm ưu thế. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (30/7-3/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là ngưỡng tâm lý 950 điểm và ngưỡng kháng cự 960 điểm (MA10 tuần). Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong nửa cuối năm 2018.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 23/7/2018 - 27/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index hồi phục nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 949,14 điểm và 920,99 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 2,13 điểm (+0,2%) lên 935,52 điểm.

QCG là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 26% từ 7.800 đồng lên 9.800 đồng, tiếp theo là CTF với mức tăng 25% từ 18.400 đồng lên 23.000 đồng. Ở chiều ngược lại, KAC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 24% từ 18.050 đồng xuống 13.650 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index điều chỉnh trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tiêu cực với ba phiên giảm điểm và hai phiên hồi phục. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 107,94 điểm và 99,82 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 1,92 điểm (-1,8%) xuống 105,7 điểm.

CET là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 33% từ 2.700 đồng lên 3.600 đồng, tiếp theo là NGC với mức tăng 31% từ 7.700 đồng lên 10.100 đồng. Ở chiều ngược lại, SJC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 26% từ 5.700 đồng xuống 4.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 492,76 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 15,42 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là HPG với 6,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VRE với 5,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DXG là mã được mua ròng nhiều nhất với 3,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 85,27 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,6 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, BVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, D11 là mã bị bán ròng nhiều nhất với 714 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

HSBC: Việt Nam là điểm đến thu hút đối với các doanh nghiệp Singapore

Theo HSBC, 81% doanh nghiệp Singapore có kế hoạch mở rộng đầu tư ở Việt Nam đánh giá cao nhu cầu khách hàng tiềm năng, 75% nhấn mạnh tổng thể môi trường đầu tư và 63% đề cao chi phí hoạt động kinh doanh.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index hồi phục nhẹ trong tuần thứ hai liên tiếp, thanh khoản tiếp tục được cải thiện lên trên mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh với mẫu hình con xoay (spinning top) cho thấy sự giằng co khá mạnh mẽ giữa bên mua và bên bán trong tuần qua nhưng bên mua có phần chiếm ưu thế hơn. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 960-1.030 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (30/7-3/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là ngưỡng tâm lý 950 điểm và ngưỡng kháng cự 960 điểm (MA10 tuần).

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index điều chỉnh sau hai tuần hồi phục liên tiếp, thanh khoản được cải thiện nhưng vẫn ở mức dưới trung bình 20 tuần. Cây nến tuần đỏ với phần bóng dưới dài cho thấy bên bán đã chiếm ưu thế trong tuần qua nhưng lực cầu giá thấp vẫn là tương đối tốt đã giúp chỉ số thu hẹp mức giảm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 110-119 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 115 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (30/7-3/8), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng kháng cự tâm lý 110 điểm (MA10 tuần).

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước đi ngang**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,73 - 36,83 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Tỷ giá trung tâm được NHNN phiên giao dịch ngày hôm nay 27/7/2018 không đổi so với phiên giao dịch trước. niêm yết tại 22.649 VND/USD.

TIN THẾ GIỚI**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 7,4 USD/ounce tương ứng 0,6% xuống 1.218,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,12 điểm tương ứng 0,13% lên 94,69 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1625 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3089 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,19 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,19 USD tương ứng 0,27% xuống 69,42 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/7, chỉ số Dow Jones tăng 112,97 điểm tương ứng 0,44% lên 25.527,07 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 80,05 điểm tương ứng 1,01% xuống 7.852,19 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 8,63 điểm tương ứng 0,3% xuống 2.837,44 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	3,332,750	HPG	6,358,080
2	FLC	1,640,520	VRE	5,715,400
3	VCB	1,592,460	PVD	2,893,760
4	BID	1,375,720	VIC	2,814,820
5	E1VFN30	1,039,320	DPM	1,770,250

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BVS	2,055,120	D11	714,340
2	VGC	1,574,160	SHB	448,870
3	PVS	847,696	HMH	71,100
4	SHS	495,700	VIT	47,200
5	TTZ	210,000	SD9	33,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	5.41	6.10	↑ 12.75%	98,387,050
HAG	6.19	7.09	↑ 14.54%	96,279,650
HPG	36.70	37.30	↑ 1.63%	37,693,380
VPB	29.50	26.40	↓ -10.51%	35,370,100
STB	11.00	11.20	↑ 1.82%	30,065,990

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	16.80	16.80	→ 0.00%	36,233,788
ACB	36.80	35.60	↓ -3.26%	24,476,296
SHB	8.20	8.10	↓ -1.22%	23,645,064
KLF	2.10	2.30	↑ 9.52%	22,350,396
HUT	5.20	5.80	↑ 11.54%	11,749,396

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QCG	7.80	9.80	2.0	↑ 25.64%
CTF	18.40	23.00	4.6	↑ 25.00%
SJF	15.40	18.80	3.4	↑ 22.08%
TGG	18.50	22.40	3.9	↑ 21.08%
FUCVREIT	8.00	9.50	1.5	↑ 18.75%

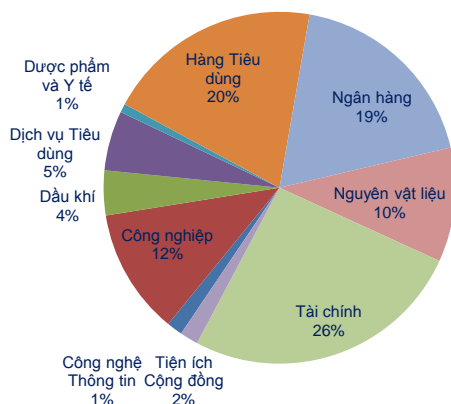
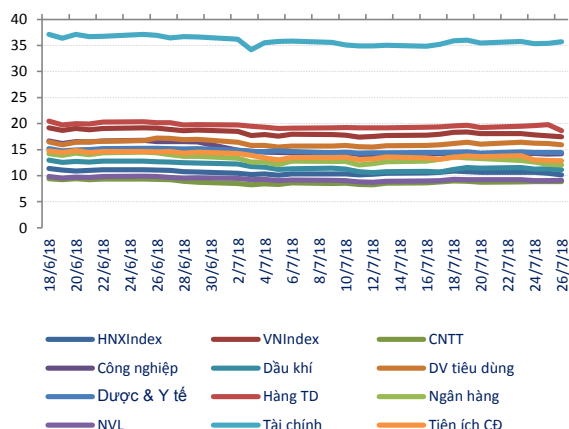
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CET	2.70	3.60	0.9	↑ 33.33%
NGC	7.70	10.10	2.4	↑ 31.17%
D11	10.70	13.50	2.8	↑ 26.17%
INC	5.85	7.00	1.1	↑ 19.63%
TMX	7.80	9.30	1.5	↑ 19.23%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	18.05	13.65	-4.4	↓ -24.38%
TMT	5.99	4.78	-1.2	↓ -20.20%
CMT	10.50	8.96	-1.5	↓ -14.67%
DTA	6.96	6.00	-1.0	↓ -13.79%
HTL	21.60	18.65	-3.0	↓ -13.66%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJC	5.70	4.20	-1.5	↓ -26.32%
CVN	4.20	3.20	-1.0	↓ -23.81%
VMS	11.60	9.10	-2.5	↓ -21.55%
IVS	16.70	13.50	-3.2	↓ -19.16%
VC7	12.80	10.50	-2.3	↓ -17.97%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	98,387,050	4.8%	605	10.1	0.5
HAG	96,279,650	3.9%	791	9.0	0.5
HPG	37,693,380	27.6%	4,053	9.2	1.6
VPB	35,370,100	24.1%	3,069	8.6	1.3
STB	30,065,990	6.3%	819	13.7	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	36,233,788	6.6%	1,787	9.4	0.7
ACB	24,476,296	21.5%	3,320	10.7	2.1
SHB	23,645,064	11.8%	1,409	5.7	0.6
KLF	22,350,396	0.3%	31	73.5	0.2
HUT	11,749,396	6.1%	808	7.2	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 25.6%	10.9%	1,643	6.0	0.7
CTF	↑ 25.0%	10.6%	1,337	17.2	1.9
SJF	↑ 22.1%	2.9%	308	61.0	1.6
TGG	↑ 21.1%	5.3%	553	40.5	2.1
FUCVREIT	↑ 18.8%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CET	↑ 33.3%	3.8%	445	8.1	0.3
NGC	↑ 31.2%	-6.1%	-602	-	0.9
D11	↑ 26.2%	1.7%	227	59.4	1.0
INC	↑ 19.6%	6.4%	849	8.2	0.5
TMX	↑ 19.2%	16.1%	2,641	3.5	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	3,332,750	21.2%	2,941	9.0	2.2
FLC	1,640,520	4.8%	605	10.1	0.5
VCB	1,592,460	20.3%	3,140	18.0	3.5
BID	1,375,720	14.5%	2,064	12.0	1.7
E1VFN30	1,039,320	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BVS	2,055,120	6.8%	1,611	10.6	0.7
VGC	1,574,160	8.9%	1,381	12.9	1.2
PVS	847,696	6.6%	1,787	9.4	0.7
SHS	495,700	26.3%	4,031	3.4	0.9
TTZ	210,000	-0.4%	-42	-	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	339,588	8.4%	1,341	79.3	8.5
VHM	283,771	14.3%	7,048	15.0	3.1
VNM	244,970	40.7%	6,935	24.3	9.5
VCB	203,274	20.3%	3,140	18.0	3.5
GAS	162,303	25.8%	5,905	14.4	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,608	21.5%	3,320	10.7	2.1
VCS	14,544	44.2%	6,656	13.7	5.4
SHB	9,745	11.8%	1,409	5.7	0.6
VGC	7,981	8.9%	1,381	12.9	1.2
PVS	7,505	6.6%	1,787	9.4	0.7

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
31/5/2018	27/7/2018	2/7/2018	29/6/2018	MHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/6/2018	27/7/2018	26/6/2018	25/6/2018	BIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/6/2018	27/7/2018	9/7/2018	6/7/2018	VSM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2018	27/7/2018	12/7/2018	11/7/2018	VGX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/6/2018	27/7/2018	0/1/1900	10/7/2018	VCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	VNN	Tạm dừng Niêm yết
9/7/2018	27/7/2018	16/7/2018	13/7/2018	HLE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/7/2018	27/7/2018	30/7/2018	27/7/2018	VSA	Phát hành cổ phiếu
19/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	VPB	Niêm yết thêm
19/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	HWS	Niêm yết mới
23/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	HIZ	Niêm yết mới
24/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	VIX	Niêm yết thêm
27/6/2018	28/7/2018	12/7/2018	11/7/2018	IBC	Đại hội Cổ đông Bất thường
26/6/2018	28/7/2018	10/7/2018	9/7/2018	GTH	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2018	30/7/2018	27/3/2018	26/3/2018	SPA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/3/2018	30/7/2018	2/4/2018	30/3/2018	NTR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/5/2018	30/7/2018	12/6/2018	11/6/2018	DBW	Đại hội Cổ đông Bất thường
18/6/2018	30/7/2018	28/6/2018	27/6/2018	NTF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/6/2018	30/7/2018	28/6/2018	27/6/2018	VFR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2018	30/7/2018	29/6/2018	28/6/2018	TSG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/6/2018	30/7/2018	29/6/2018	28/6/2018	HFS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2018	30/7/2018	10/7/2018	9/7/2018	EVG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/7/2018	30/7/2018	16/7/2018	13/7/2018	NT2	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2018	30/7/2018	16/7/2018	13/7/2018	CKV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/7/2018	30/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	VDS	Niêm yết thêm
23/7/2018	30/7/2018	31/7/2018	30/7/2018	SJ1	Phát hành cổ phiếu
23/7/2018	30/7/2018	31/7/2018	30/7/2018	SJ1	Phát hành cổ phiếu
24/7/2018	30/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	PTX	Niêm yết mới
26/7/2018	30/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	HLS	Niêm yết thêm
28/11/2016	31/7/2018	27/7/2018	27/7/2018	DXG	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
